Phim X-quang đã tải lên

Quá trình tư duy tổng thể của AI

1. **Quan sát tổng thể ban đầu**
   Kiểm tra hình ảnh X-quang toàn cảnh để đánh giá chất lượng ảnh, độ nét và bao quát chung về cấu trúc xương hàm, răng và các cấu trúc giải phẫu lân cận như khớp thái dương hàm, xoang hàm trên.

2. **Đánh giá răng số 8 hàm dưới bên trái (38)**
   Kiểm tra vị trí, hướng mọc và mối liên quan của răng 38 với răng 37 và bờ trước cành ngang xương hàm dưới. Xác nhận răng 38 mọc ngầm lệch gần mức độ trung bình, như chẩn đoán.

3. **Đánh giá răng số 8 hàm dưới bên phải (48)**
   Kiểm tra vị trí, hướng mọc và mối liên quan của răng 48. Xác nhận răng 48 mọc ngầm thẳng hoặc lệch xa nhẹ mức độ trung bình, như chẩn đoán.

4. **Đánh giá tiêu xương ổ răng**
   Xem xét mức độ tiêu xương ngang (horizontal bone loss) xung quanh chân các răng trên toàn bộ cung hàm, đặc biệt chú ý vùng răng cối. Xác nhận mức độ tiêu xương nhẹ đến trung bình toàn hàm, phù hợp với chẩn đoán.

5. **Kiểm tra các miếng trám và sâu răng**
   Xác định vị trí và hình dạng của các miếng trám hiện có trên nhiều răng ở cả hai hàm. Tìm kiếm các vùng thấu quang dưới hoặc xung quanh các miếng trám (sâu răng thứ phát) hoặc các tổn thương thấu quang mới trên thân răng (sâu răng mới), theo chẩn đoán.

6. **Tổng hợp và xác nhận chẩn đoán**
   Đối chiếu các phát hiện trên hình ảnh X-quang với danh sách các vấn đề đã chẩn đoán để xác nhận và hoàn thiện phân tích.

Kết quả chẩn đoán chi tiết

Đánh giá Rủi ro Tổng thể:
Bệnh nhân có nguy cơ vừa đến cao về các vấn đề liên quan đến răng khôn mọc ngầm, bệnh nhu chu và sâu răng.

Moderate: Răng số 8 hàm dưới bên trái (38) mọc ngầm lệch gần.

Vị trí: răng số 8 hàm dưới bên trái (38)

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:

Răng số 8 hàm dưới bên trái mọc ngầm xoay lệch gần, thân răng tì sát vào mặt xa răng số 7 hàm dưới bên trái. Chân răng có vẻ nằm gần hoặc chồng lên ống răng dưới.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Hình ảnh răng số 8 nằm hoàn toàn hoặc một phần trong xương hàm dưới
- Định vị trục thân răng nghiêng về phía gần
- Thân răng tiếp xúc hoặc tì vào răng kế cận (37)
- Quan hệ gần của chân răng với ống răng dưới

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tiên lượng tốt sau khi nhổ răng theo chỉ định, có thể có nguy cơ tạm thời hoặc vĩnh viễn liên quan đến ống răng dưới.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Nguy cơ cao bị viêm quanh thân răng, sâu răng mặt xa răng số 7 (37), hình thành nang quanh thân răng ngầm.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Moderate: Răng số 8 hàm dưới bên phải (48) mọc ngầm thẳng hoặc lệch xa nhẹ.

Vị trí: răng số 8 hàm dưới bên phải (48)

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:

Răng số 8 hàm dưới bên phải mọc ngầm theo chiều thẳng đứng hoặc lệch xa nhẹ, thân răng tì sát vào mặt xa răng số 7 hàm dưới bên phải.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Hình ảnh răng số 8 nằm hoàn toàn hoặc một phần trong xương hàm dưới
- Định vị trục thân răng theo chiều thẳng hoặc nghiêng về phía xa
- Thân răng tiếp xúc hoặc tì vào răng kế cận (47)

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tiên lượng tốt sau khi nhổ răng theo chỉ định.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Nguy cơ cao bị viêm quanh thân răng, sâu răng mặt xa răng số 7 (47), hình thành nang quanh thân răng ngầm.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Moderate: Tiêu xương ổ răng ngang mức độ nhẹ đến trung bình toàn hàm.

Vị trí: Toàn bộ cung hàm, rõ nhất vùng răng cối.

Độ tin cậy của AI: Medium

Chi tiết kỹ thuật:

Quan sát thấy mức xương ổ răng theo chiều ngang thấp hơn mức bình thường ở nhiều răng, đặc biệt là các răng hàm trên và dưới. Khoảng cách từ đỉnh xương ổ răng đến đường nối men-cement (CEJ) ước tính khoảng 2-4mm ở một số vị trí.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Mức xương ổ răng thấp hơn so với vị trí giải phẫu bình thường
- Mất liên tục và giảm độ cản quang của phiến cứng (lamina dura) ở một số vị trí

Tiên lượng (nếu điều trị):
Có thể kiểm soát hoặc làm chậm quá trình tiêu xương bằng điều trị nha chu chuyên sâu và duy trì vệ sinh răng miệng tốt.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Quá trình tiêu xương sẽ tiếp diễn, dẫn đến tăng độ lung lay răng và có thể mất răng.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Mild: Hiện diện nhiều miếng trám răng; cần đánh giá sâu răng thứ phát hoặc sâu răng mới.

Vị trí: Nhiều răng trên cả hai hàm.

Độ tin cậy của AI: Medium

Chi tiết kỹ thuật:

Phim X-quang toàn cảnh cho thấy nhiều răng đã được trám phục hồi. Cần kiểm tra lâm sàng và phim X-quang chuyên biệt (như phim cận chóp, phim cánh cắn) để xác định có sâu răng tái phát dưới miếng trám, sâu răng mới ở các mặt răng khác, hoặc sâu răng mặt kề.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Hình ảnh cản quang của vật liệu trám
- Một số vùng giảm quang nghi ngờ sâu răng cạnh hoặc dưới miếng trám, hoặc ở mặt kề

Tiên lượng (nếu điều trị):
Nếu có sâu răng, điều trị kịp thời sẽ bảo tồn cấu trúc răng và phục hồi chức năng.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Nếu có sâu răng không được điều trị, sâu răng sẽ tiến triển, có thể dẫn đến viêm tủy, áp xe và mất răng.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị